TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG Y DƯỢC

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Truyền nhiễm (650881)

Số tín chỉ 4

Nhóm/Lớp: (01 -)/VA20YK

CBGD: Tào Gia Phú (00604)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 29/11/2023

Phòng thi: HTBV

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116020002	Nguyễn Thành	An	16/10/1982	Nam	8,5	9,0	8,8	793			
2	116020020	Nguyễn Văn	Chinh	18/01/1983	Nam	8,0	8,6	8,3	829			
3	116020044	Nguyễn Văn	Đức	01/01/1986	Nam	8,8	8,8	8,8	394			0,00
4	116020049	Nguyễn Thành	Dũng	1983	Nam	8,7	9,4	9,1	563			
5	116020080	La Thanh Chí	Hiếu	18/12/1989	Nam	8,9	9,6	9,3	793			
6	116020083	Phan Đức	Hinh	25/10/1968	Nam	9,3	9,0	9,2	829			0,00
7	116020118	Nguyễn Ngọc	Lâm	02/09/1982	Nam	8,8	9,0	8,9	394			0,00
8	116020124	Nguyễn Văn	Lập	20/03/1983	Nam	8,7	9,4	9,1	563			0,00
9	116020131	Đặng Thị Mỹ	Linh	24/05/1989	Nữ	8,4	9,4	8,9	793			
10	116020138	Lê Thái	Lộc	18/02/1990	Nam	9,2	9,4	9,3	829			0,00
11	116020152	Nguyễn Quang Minh	Mẫn	02/08/1986	Nam	8,7	9,4	9,1	563			0,00
12	116020159	Ngô Thị	Muội	27/06/1984	Nữ	8,7	9,4	9,1	394			5,00
13	116020165	Võ Văn	Ngân	12/02/1991	Nam	8,8	8,8	8,8	793			
14	116020180	Nguyễn Ái	Nguyên	19/09/1987	Nữ	8,8	9,4	9,1	829			0,00
15	116020181	Nguyễn Trọng	Nhân	22/01/1990	Nam	8,3	9,2	8,8	563			0,00
16	116020214	Lâm Thị Hoài Trúc	Phương	10/06/1984	Nữ	8,9	9,2	9,1	394			
17	116020215	Nguyễn Quốc	Phương	15/10/1976	Nam	8,3	9,2	8,8	793			
18	116020230	Phạm Tiến	Quyết	31/08/1985	Nam	8,3	9,2	8,8	829			

Tổng số sv, hs trên danh sách: 18

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 18

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 18

Tổng số tờ: 18

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 09 tháng 12 năm 20..

Cán bộ coi thi 1: Thạch Thị Thanh Thúy

Cán bộ ghi điểm: Ths. Nguyễn Văn Thống

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Tiến Thịnh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Truyền nhiễm (650881)

Số tín chỉ 4

Nhóm/Lớp: (01 -)/VA20YK

CBGD: Tào Gia Phú (00604)

Hình thức đánh giá: TH

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 24/11/2023

Phòng thi: HHBVTG

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116020232	Nguyễn Văn	Rị	1985	Nam	8,3	9,0	8,7	793			0,00
2	116020249	Nguyễn Văn	Thắng	28/06/1984	Nam	8,2	8,4	8,3	829			
3	116020253	Lê Thị Phương	Thảo	02/07/1982	Nữ	8,7	9,0	8,9	394			
4	116020260	Ngô Văn Hoàng	Thiện	1989	Nam	8,8	8,6	8,7	563			
5	116020265	Võ Đức	Thọ	01/01/1993	Nam	9,1	9,2	9,2	793			0,00
6	116020274	Lê Đỗ Anh	Thượng	31/10/1978	Nam	8,4	7,0	7,7	829			0,00
7	116020276	Võ Ngọc	Thủy	07/10/1981	Nữ	8,6	9,2	8,9	394			0,00
8	116020280	Võ Thị Thanh	Thủy	19/05/1979	Nữ	9,0	9,4	9,2	563			0,00
9	116020291	Nguyễn Bích	Trân	20/02/1989	Nữ	8,7	9,2	9,0	793			0,00
10	116020307	Trần Thị Mộng	Trinh	26/11/1970	Nữ	8,5	9,2	8,9	829			0,00
11	116020311	Nguyễn Quỳnh	Trúc	16/01/1994	Nữ	8,9	9,4	9,2	394			
12	116020328	Diệp Thị Ánh	Tuyết	20/07/1990	Nữ	9,1	10,0	9,6	563			
13	116020333	Lê Thị Cẩm	Vân	06/06/1990	Nữ	9,2	9,2	9,2	793			
14	116020334	Phan Thị Thanh	Vân	27/02/1971	Nữ	9,2	9,0	9,1	829			0,00
15	116020345	Bùi Minh	Xuân	03/10/1996	Nữ	8,6	9,0	8,8	394			
16	116020348	Nguyễn Văn	Yểm	01/01/1986	Nam	8,9	9,4	9,2	563			0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 16

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 16

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 16

Tổng số tờ: 16

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 10 tháng 03 năm 24

Cán bộ coi thi 1:

Nguyễn Ngọc Sang

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ ghi điểm:

Ths. Nguyễn Văn Thống

Cán bộ kiểm tra:

Nguyễn Tiến Thịnh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Truyền nhiễm (650881)

Số tín chỉ 4

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA20YKE

CBGD: Tào Gia Phú (00604)

Hình thức đánh giá: TH

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 24/11/2023

Phòng thi: HTBVTG

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116020266	Nguyễn Thị Hồng	Thoa	13/10/1990	Nữ	8,7	9,4	9,1	793		Liên Thông	

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ: 01

Điểm QT: 50%; Điểm KT: 50%

Trà Vinh, Ngày 14 tháng 03 năm 24

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Ngọc Sang Sang

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ ghi điểm: Ths. Nguyễn Tấn Thống

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Tiến Thịnh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Truyền nhiễm (650881)

Số tín chỉ 4

Nhóm/Lớp: (01 -)/VA21YK

CBGD: Tào Gia Phú (00604)

Hình thức đánh giá: TH

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc: 24/11/2023

Phòng thi: HTBVTG

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021253	Dương Hoàng	Phong	09/03/1995	Nam	9,1	9,4	9,3	829			
2	116021258	La Hồng	Ngọc	17/07/1994	Nữ	8,9	10,0	9,5	394			0,00
3	116021262	Mai Thị	Dô	11/02/1993	Nữ	8,7	8,8	8,8	563			0,00
4	116021264	Thái Thị Thảo	Nguyên	23/03/1992	Nữ	9,1	9,2	9,2	889			
5	116021269	Phạm Thị	Nhi	10/12/1991	Nữ	9,2	9,2	9,2	793			0,00
6	116021273	Nguyễn Trần Đức	Hiếu	28/11/1996	Nam	8,9	9,4	9,2	793			0,00
7	116021276	Nguyễn Thị Hạnh	Uyên	01/03/1986	Nữ	8,9	9,6	9,3	563			9,50

Tổng số sv, hs trên danh sách: 07

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 07

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 07

Tổng số tờ: 07

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 19 tháng 03 năm 24

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Ngọc Sang Sang

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ ghi điểm: Ths. Nguyễn Văn Thống

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Tiến Thịnh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRƯỜNG Y DƯỢC

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Truyền nhiễm (650881)

Số tín chỉ 4

Nhóm/Lớp: (01 -)/VA22YK

CBGD: Tào Gia Phú (00604)

Hình thức đánh giá: TH

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc: 24/01/2023

Phòng thi: HTBMTG

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116022276LT	Phạm Duy	Quang	09/08/1991	Nam	9,1	9,8	9,5	394	Quang		0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ: 01

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày ..... tháng ..... năm .....

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Ngọc Sang Sang

Cán bộ ghi điểm:

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: